QUẢN TRỊ KHO VÀ HÀNG LƯU KHO

WAREHOUSING & INVENTORY MANAGEMENT

Giảng viên: Đinh Thị Thanh Bình, Bộ môn Quy hoạch & Quản lý Giao thông Vận tải, Trường đại học Giao thông Vận tải

Tel. 0904395758

Email: dinhthanhbinh.utc@gmail.com

Thời lượng: 3 tín chỉ (30 giờ lý thuyết, 30 giờ bài tập + thảo luận, 90 giờ tự học)

Phương pháp đánh giá học phần:

Điểm học phần = 30%* điểm thành phần + 70% điểm thi kết thúc học phần

Điểm thành phần = 50% điểm chuyên cần + 50% điểm bài tập, kiểm tra

Mục tiêu

Môn học cung cấp 2 nhóm kiến thức:

- Kiến thức quản lý kho hàng: tổng quan về kho hàng; trang thiết bị kho; chỉ tiêu khai thác & kinh doanh kho; nghiệp vụ kho cơ bản; tổ chức quản lý kho hàng.

- Kiến thức về quản trị hàng tồn kho: tổng quan về hàng tồn kho, chi phí, kiểm soát mức tồn kho, công nghệ lưu trữ một số loại mặt hàng cơ bản.

Các chương của môn học

Chương 1: Tổng quan về kho hàng hóa

1.1. Vai trò và phân loại kho hàng

- Khái niệm, phân loại, Vai trò kho trong chuỗi cung ứng, chức năng kho hàng

1.2. Phân tích hoạt động kho hàng

- Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật công tác kho hàng
- Phân tích hoạt động kho hàng

1.3. Đơn vị hàng hóa (SKU)

- Sự hình thành nên SKU, bao bì, vấn đề môi trương của bao bì

Các chương của môn học

Chương 2: Trang thiết bị kho hàng hóa

Chương 3: Quy trình và bố trí mặt bằng kho hàng

Chương 4. Tác nghiệp kho hàng hóa

Chương 5. Quản lý kho hàng hóa

Chương 6. Tổng quan về hàng lưu kho

Chương 7. Quản trị dự trữ

Thảo luận

❑ Chỉ tiêu đánh giá hoạt động kho hàng; Quản lý kho

- Benchmarking warehouse (Hưng + Linh Thứ bảy, ngày 3/9/2016) 8
- WMS (warehouse management system) Mỹ Linh + Phương Linh + Q.Diễm (17/9/2016) 7,5
- Pick-paths Optimization (Uyên + Phượng 8/10/2016) 8
- Kiểm toán hàng tồn kho (Đỗ Hiền + Nhàn + Tú Anh) 5/11 8
- Thuê ngoài và các trung gian logistic trong hoạt động kho bãi (Dung + Sang + Thảo) 22/10 8

❑ Công nghệ/máy tính/phần mềm quản lý

- Bar coding technology & ứng dụng trong quản lý kho Lý + Loan (10/9) 8,5
- RFID technology & ứng dụng trong quản lý kho (Quý + Huyền 10/9) 8
- Phần mềm quản lý kho (Hằng + Lan Anh 24/9) lạc đề 7,5
- Tự động hóa kho hàng (Diễn + Hải + Tuấn Anh (thứ năm 6/10), 7,5

❑ Case Study

❑ Mô hình quản trị hàng tồn kho

- Mô hình quản trị hàng tồn kho và liên hệ thực tế công tác quản trị hàng tồn kho tại một doanh nghiệp cụ thể
- 3 Case Study (Phạm Anh+ Dịu + Nguyễn Hiền) 29/10 8,5

1.1. Vai trò và phân loại kho hàng hóa

❑ Các khái niệm:

Terminal: Là hệ thống công trình XD, nhân công, các thiết bị công nghệ hiện đại cho phép thực hiện các tác nghiệp logistic liên quan đến tiếp nhận, xếp dỡ, lưu trữ, phân loại, xử lý hàng hóa, các dịch vụ thương mại – thông tin cho người nhận hàng, người vận chuyển và các bên khác tham gia hoạt động vận tải đơn, đa, liên phương thức.

Sân hàng: là một phần của ga hàng hóa, có chức năng thực hiện các tác nghiệp hàng hóa: nhận hàng từ người gửi, xếp lên xe, dỡ hàng, giao hàng cho người nhận và bảo quản.

1.1. Vai trò và phân loại kho hàng hóa

Khái niệm:

Kho là tổ hợp các tòa nhà SX, công trình kỹ thuật; máy móc nâng hạ, các thiết bị đặc thù của công nghệ tự động hóa & CNTT điều tiết và kiểm soát công việc, với mục đích thực hiện việc tiếp nhận, phân bố và lưu trữ hàng hóa, chuẩn bị hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và cung ứng liên tục hàng hóa đến người tiêu thụ.

Cấu trúc hệ thống vận tải – hàng hóa

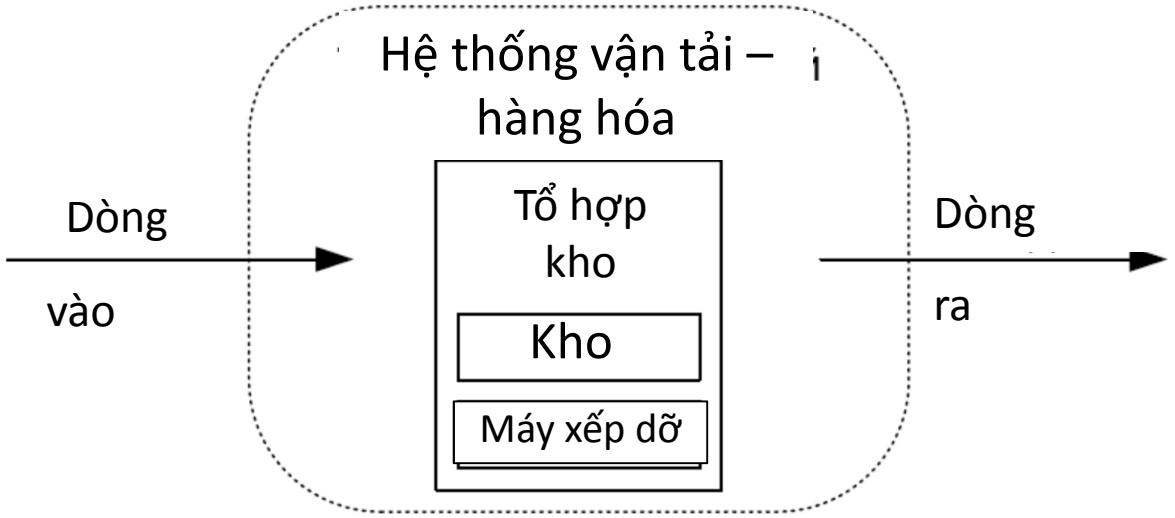

1.1. Vai trò và phân loại kho hàng hóa

Sơ đồ nguyên tắc chuỗi kho trên đường dịch chuyển dòng vật tư trong chuỗi cung ứng:

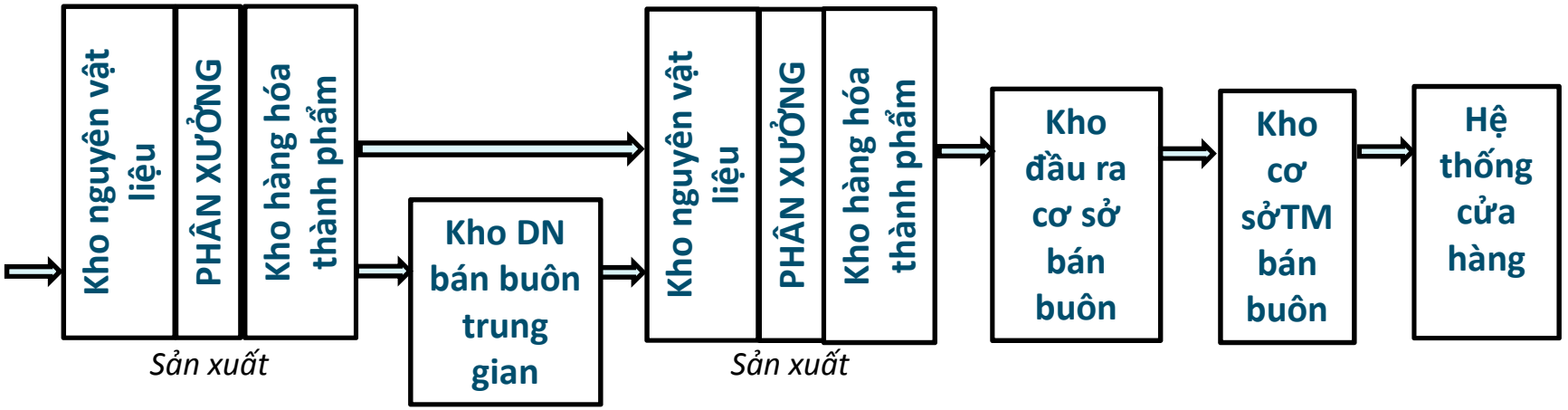

1.1. Vai trò và phân loại kho hàng hóa

❑ Phân loại kho:

1. Theo vị trí trong chuỗi cung ứng

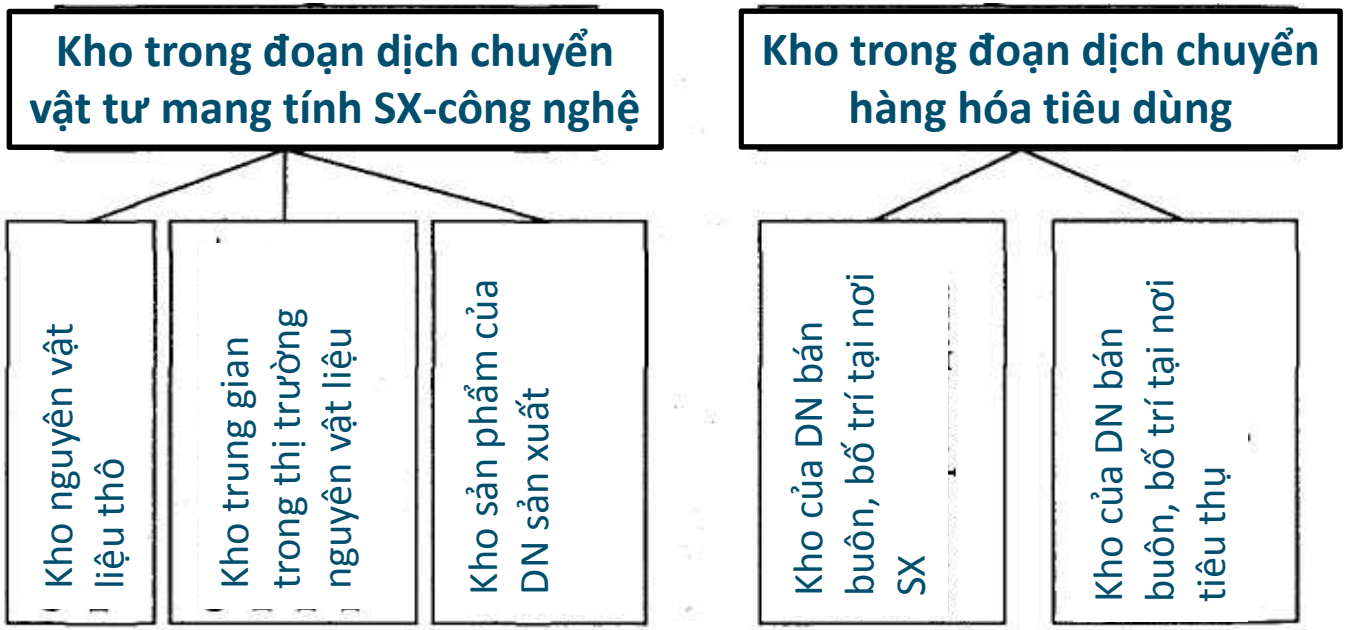

1.1. Vai trò và phân loại kho hàng hóa

❑ **Phân loại kho:**

2. Theo lĩnh vực logistics:

- Kho logistics cung ứng
- Kho logistics sản xuất
- Kho logistics phân phối

3. Theo mức độ hiện đại của mặt bằng kho (của Knight Frank):

- Kho hạng A+
- Kho hạng A
- Kho hạng B
- Kho hạng C
- Kho hạng D

	Hạng A+	**Hạng A**
Không gian cột	12	12
Khoảnh cách giữa các nhịp	24	18
Chất liệu sàn	SSiêu phẳng với lớp phủ chống bụi	Lát gạch với lớp phủ chống bụi
Tải trọng sàn	7 tấn/m2	5 tấn/m2
Số cổng	1 / 800 m2	1 / 1000 m2
Nhiệt độ	-35 và +14 độ C	-

4. Theo công đoạn logistics:

- Kho DN SX
- Kho DN thương mại bán lẻ
- Kho DN trung mại trung gian trung gian
- Kho của các trung gian trong chuỗi cung ứng